**TỈNH ỦY QUẢNG NAM** **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

\*

 Số -BC/TU *Quảng Nam, ngày 30 tháng 11 năm 2024*

**BÁO CÁO**

**kết quả kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng năm 2024;**

**phương hướng, nhiệm vụ năm 2025**

-----

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hướng dẫn về kiểm tra, giám sát**

***1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp***

Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp đã tổ chức hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024; ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024. Cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt, ban hành văn bản cụ thể hóa, triển khai thực hiện các quy định, quyết định, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, nghị quyết của Tỉnh ủy và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 352-KH/TU, ngày 17/01/2024 và tập trung thực hiện nghiêm túc nội dung Thông báo số 581-TB/UBKTTW, ngày 30/11/2023 của Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Trung ương về kết luận kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với Ban cán sự đảng UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 đảm bảo nội dung, tiến độ đề ra; kịp thời báo cáo[[1]](#footnote-1) và được Ủy ban Kiểm tra Trung ương có văn bản thống nhất.

***1.2. Công tác tham mưu cấp ủy và thực hiện nhiệm vụ cấp ủy giao của UBKT cấp ủy các cấp***

UBKT cấp ủy các cấp từ tỉnh đến cơ sở đã tích cực, chủ động tham mưu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tổ chức hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024; chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc xây dựng, tham mưu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024.

UBKT Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức quán triệt và ban hành Công văn số 2312-CV/TU, ngày 02/02/2024 về triển khai Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị[[2]](#footnote-2); quán triệt trong hệ thống Ủy ban Kiểm tra từ tỉnh đến cơ sở về nội dung Quy định số 117-QĐ/TW, ngày 18/8/2023 của Bộ Chính trị[[3]](#footnote-3).

Thực hiện Kế hoạch số 352-KH/TU, ngày 17/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Thông báo số 581-TB/UBKTTW của UBKT Trung ương, UBKT Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch, thành lập các Đoàn Kiểm tra và chủ trì, phối hợp với các cấp ủy liên quan tổ chức kiểm điểm, xem xét trách nhiệm, xử lý kỷ luật đối với các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Kết quả kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với tổ chức đảng, có 08 tổ chức đảng vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật, cấp có thẩm quyền đã ban hành quyết định kỷ luật khiển trách đối với 05 tổ chức đảng, 03 tổ chức đảng vi phạm đến mức kỷ luật khiển trách nhưng không ban hành quyết định kỷ luật do hết thời hiệu kỷ luật, 08 tổ chức đảng có khuyết điểm, vi phạm nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật, đã được kiểm điểm nghiêm túc, rút kinh nghiệm sâu sắc. Đối với cá nhân, có 30 đảng viên vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức kỷ luật, cấp có thẩm quyền đã ban hành quyết định kỷ luật cảnh cáo 01 đảng viên, khiển trách 16 đảng viên; 13 đảng viên vi phạm đến mức kỷ luật khiển trách nhưng không ban hành quyết định kỷ luật do hết thời hiệu kỷ luật; 81 đảng viên có khuyết điểm, vi phạm nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật, đã được kiểm điểm nghiêm túc, rút kinh nghiệm sâu sắc.

Thực hiện chỉ đạo của UBKT Trung ương và nhiệm vụ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao, UBKT Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 1268-QĐ/TU, ngày 01/3/2024 về kiểm tra, rà soát việc kiểm tra, kết luận, xử lý kỷ luật đối với đồng chí Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam. Qua kiểm tra, rà soát, đã tham mưu, đề xuất thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng đối với 03 đảng viên[[4]](#footnote-4).

Thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2024 về lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 26/4/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII[[5]](#footnote-5), Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã tham mưu bổ sung kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024 đối với 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên.

Thực hiện Chường trình công tác của Tỉnh ủy năm 2024, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch chỉ đạo các cấp ủy tổ chức sơ kết và chủ động chuẩn bị nội dung trình Hội nghị Tỉnh ủy sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 17/12/2021 về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng giai đoạn 2021 - 2025.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp chỉ đạo UBKT cấp ủy phối hợp với ban tổ chức cấp ủy cùng cấp tiến hành thẩm tra phẩm chất đạo đức, lối sống 1.521 cán bộ, đảng viên phục vụ công tác quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử[[6]](#footnote-6).

***1.3. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của UBKT cấp ủy các cấp***

Thực hiện Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng[[7]](#footnote-7), Quy định số 195-QĐ/TW, ngày 18/6/2019 của Ban Bí thư[[8]](#footnote-8), UBKT cấp ủy các cấp đã chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn cấp ủy, UBKT cấp ủy cấp dưới thực hiện tốt các nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng quy định, nhất là chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, hướng dẫn nghiệp vụ quy trình xem xét, xử lý kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên.

**2. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng**

***2.1. Kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên***

*a) Cấp ủy các cấp kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên chấp hành chủ trương, quy định của Đảng*

Cấp ủy các cấp kiểm tra 792 tổ chức đảng và 2.526 đảng viên, có 976 cấp ủy viên. Trong đó: Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra 12 tổ chức đảng và 13 đảng viên.

Nội dung kiểm tra: việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc của cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; công tác quản lý đầu tư công; quản lý và thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách; quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị; Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 20/12/2021 của Tỉnh ủy[[9]](#footnote-9); Quy định số 455-QĐ/TU, ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[[10]](#footnote-10); Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy[[11]](#footnote-11); Kết luận số 91-KL/TU, ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy[[12]](#footnote-12); Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng[[13]](#footnote-13).

Qua kiểm tra, cấp ủy các cấp kết luận có 20 tổ chức đảng, 30 đảng viên có vi phạm nhưng chưa đến mức thi hành kỷ luật, 01 đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật, các tổ chức đảng, đảng viên còn lại có hạn chế, khuyết điểm.

*b) Cấp ủy các cấp kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm*

Cấp ủy huyện và chi bộ kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 03 tổ chức đảng, 20 đảng viên. Nội dung kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng, thực hiện quy chế làm việc, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, trách nhiệm nêu gương.

Qua kiểm tra kết luận có 01 tổ chức đảng, 11 đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật, 09 đảng viên có hạn chế, khuyết điểm, vi phạm nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật, đã được kiểm điểm nghiêm túc rút kinh nghiệm.

*c) UBKT cấp ủy các cấp kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên*

UBKT các cấp kiểm tra 99 tổ chức đảng, 253 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, có 143 cấp ủy viên các cấp. Trong đó, UBKT Tỉnh ủy kiểm tra đối với 01 tổ chức đảng, 02 đảng viên.

Nội dung kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quản lý tài chính, tài sản, đấu thầu; công tác cán bộ; việc thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm nêu gương.

Qua kiểm tra kết luận có 85 tổ chức đảng, 228 đảng viên có vi phạm; trong đó, phải thi hành kỷ luật 10 tổ chức đảng (đã thi hành kỷ luật 08 tổ chức đảng), 70 đảng viên (đã thi hành kỷ luật 67 đảng viên).

*d) UBKT cấp ủy các cấp kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng*

UBKT cấp ủy các cấp kiểm tra 741 tổ chức đảng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và 616 tổ chức đảng thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật đảng. Trong đó, UBKT Tỉnh ủy kiểm tra 16 tổ chức đảng về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Qua kiểm tra, UBKT cấp ủy các cấp đã kết luận đa số tổ chức đảng thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; có 33 tổ chức đảng chưa thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; 99 tổ chức đảng chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; 16 tổ chức đảng chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật đảng.

*e) UBKT cấp ủy các cấp kiểm tra tài chính đảng*

UBKT cấp ủy các cấp kiểm tra 105 tổ chức đảng về thu, chi ngân sách và 657 tổ chức đảng về thu nộp, quản lý, sử dụng đảng phí. Trong đó, UBKT Tỉnh ủy kiểm tra 08 tổ chức đảng về thu, chi ngân sách.

Kết luận kiểm tra có 03 tổ chức đảng khuyết điểm về thu, chi ngân sách và 01 tổ chức đảng có khuyết điểm về thu nộp, quản lý, sử dụng đảng phí, đã được chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

***2.2. Giám sát tổ chức đảng, đảng viên***

*a) Giám sát thường xuyên và nắm tình hình địa bàn*

Cấp ủy, UBKT cấp ủy các cấp thông qua các báo cáo hằng tháng và các hội nghị hằng quý, hội nghị giao ban để nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đảng cấp dưới; phân công các đồng chí trong ban thường vụ, cấp ủy viên phụ trách địa bàn theo dõi, nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đảng, đảng viên cấp dưới.

*b) Giám sát chuyên đề*

- Cấp ủy các cấp giám sát 668 tổ chức đảng, 1.757 đảng viên, có 864 cấp ủy viên các cấp. Trong đó, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát đối với 18 tổ chức đảng, 21 đảng viên.

Nội dung giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Thông báo số 160-TB/TW, ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị[[14]](#footnote-14); Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị[[15]](#footnote-15); Quyết định số 349-QĐ/TU, ngày 05/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[[16]](#footnote-16); việc kê khai tài sản, thu nhập và Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị[[17]](#footnote-17); Quy định số 548-QĐ/TU, ngày 07/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[[18]](#footnote-18).

Giám sát kết luận cho thấy đa số tổ chức đảng, đảng viên thực hiện tốt, có 44 tổ chức đảng và 76 đảng viên có hạn chế, khuyết điểm đã được chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

- UBKT cấp ủy cấp huyện và cơ sở giám sát 584 tổ chức đảng, 693 đảng viên, có 576 cấp ủy viên.

Nội dung giám sát việc chấp hành chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới; việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, thực hiện quy chế làm việc và khắc phục hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm tự phê bình, phê bình; lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Kết luận giám sát có 20 tổ chức đảng, 24 đảng viên có hạn chế, khuyết điểm; các tổ chức đảng, đảng viên còn lại thực hiện tốt nhiệm vụ.

***2.3. Thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên***

- Cấp ủy các cấp và chi bộ kỷ luật 09 tổ chức đảng[[19]](#footnote-19), 195 đảng viên vi phạm[[20]](#footnote-20). Trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kỷ luật 06 đảng viên với hình thức khai trừ[[21]](#footnote-21).

Nội dung vi phạm: quy chế làm việc; quy định những điều đảng viên không được làm; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.

- UBKT cấp ủy các cấp kỷ luật 03 tổ chức đảng (03 khiển trách), 151 đảng viên (76 khiển trách, 35 cảnh cáo, 04 cách chức, 36 khai trừ). Trong đó, UBKT Tỉnh ủy đã thi hành kỷ luật 02 tổ chức đảng (02 khiển trách), kỷ luật 09 đảng viên (07 khiển trách, 02 cảnh cáo).

Nội dung vi phạm: Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế làm việc; thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, đấu thầu; quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng đất đai; những điều đảng viên không được làm.

Ngoài ra, UBKT Tỉnh ủy tiến hành kiểm điểm, xem xét trách nhiệm, xử lý kỷ luật đối với 03 đảng viên thuộc Đảng bộ huyện Núi Thành, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh và 01 đảng viên tại Chi bộ Ban Nội chính Tỉnh ủy. Nội dung vi phạm: bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng dự án phòng, chống lụt bão, đường cứu hộ, cứu nạn huyện Núi Thành giai đoạn 1 (đợt 2) qua địa bàn xã Tam Tiến không đúng quy định của pháp luật, gây thất thoát ngân sách Nhà nước; việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Qua kiểm điểm, 04 đảng viên trên vi phạm đến mức kỷ luật khiển trách nhưng không ban hành quyết định kỷ luật do hết thời hiệu.

***2.4. Tiếp nhận, xử lý đơn, thư, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên***

*a) Giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên của UBKT cấp ủy các cấp*

UBKT cấp ủy cấp huyện và cơ sở giải quyết tố cáo đối với 23 đảng viên. Kết luận: 02 trường hợp cho rút đơn, 03 tố cáo chưa đủ cơ sở kết luận, 11 tố cáo sai, 07 tố cáo đúng và đúng một phần; trong đó, 03 đảng viên có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

*b) Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của đảng viên của cấp ủy, UBKT cấp ủy các cấp*

Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của 01 đảng viên về nội dung và hình thức kỷ luật, kết quả giữ nguyên hình thức kỷ luật (Cảnh cáo) UBKT Tỉnh ủy đã thi hành.

UBKT cấp ủy cấp huyện giải quyết khiếu nại của 01 đảng viên về nội dung và hình thức kỷ luật, kết quả giữ nguyên hình thức kỷ luật cấp dưới đã thi hành.

*c) Tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, thư kiến nghị, phản ánh*

UBKT Tỉnh ủy nhận được 126 đơn kiến nghị, phản ánh; trả lời 08 đơn, trả lại 05 đơn, chuyển cấp có thẩm quyền 64 đơn, xếp lưu 36 đơn, chuyển theo dõi phục vụ kiểm tra giám sát 13 đơn.

**3. Công tác xây dựng Ngành và công tác khác**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo UBKT Tỉnh ủy triển khai và hoàn thành việc xác minh kê khai tài sản, thu nhập đối với 35 cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (10%) theo kế hoạch đề ra.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về việc điều động 03 chủ nhiệm UBKT cấp ủy cấp huyện; chuẩn y kết quả bầu cử bổ sung đối với 12 ủy viên, 04 phó chủ nhiệm, 03 chủ nhiệm UBKT cấp ủy cấp huyện và tương đương; lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành thực hiện công tác quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của UBKT và Cơ quan UBKT Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 và 2025 - 2030.

Ngoài ra, UBKT Tỉnh ủy xét, chọn 03 đồng chí đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch kiểm tra viên lên ngạch kiểm tra viên chính của Đảng; cử 14 cán bộ thuộc UBKT Tỉnh ủy và UBKT các huyện, thị, thành ủy tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kiểm tra viên chính; 11 cán bộ UBKT cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kiểm tra viên; 01 đồng chí học trung cấp lý luận chính trị; 02 đồng chí học cao cấp lý luận chính trị. Tổ chức thành công Giải cầu lông toàn Ngành nhân kỷ niệm 76 năm Ngày truyền thống ngành Kiểm tra Đảng (16/10/1948 - 16/10/2024).

Công tác thông tin, tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát được đa số UBKT cấp ủy các cấp quan tâm. UBKT Tỉnh ủy và một số UBKT các huyện, thị, thành ủy đã cung cấp thông tin, thường xuyên viết bài đăng Tạp chí Kiểm tra Trung ương, Trang thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh; UBKT Tỉnh ủy kịp thời thông cáo báo chí các kết luận sau kỳ họp của UBKT.

**4. Đánh giá chung**

***4.1. Ưu điểm***

Năm 2024, cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp đã tiếp tục tổ chức quán triệt và cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; kịp thời xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024 và tổ chức thực hiện cơ bản đảm bảo tiến độ, kế hoạch, chất lượng, hiệu quả.

UBKT cấp ủy các cấp phát huy vai trò, trách nhiệm, tham mưu cấp ủy triển khai nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thực hiện tốt các nhiệm vụ cấp ủy giao. Đồng thời, UBKT cấp ủy các cấp triển khai thực hiện toàn diện các nhiệm vụ Điều 32 Điều lệ Đảng quy định, trong đó thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm; giám sát chuyên đề; xác minh kê khai tài sản, thu nhập; giải quyết kịp thời đơn, thư tố cáo; thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đảm bảo quy trình, nguyên tắc, thẩm quyền, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, phát huy tác dụng tích cực trong giáo dục đảng viên.

UBKT Tỉnh ủy, UBKT cấp ủy các cấp tập trung tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy triển khai thực hiện Thông báo số 581-TB/UBKTTW, ngày 30/11/2023 của UBKT Trung ương, tiến hành kiểm điểm, xem xét trách nhiệm, xử lý kỷ luật các tổ chức, đảng viên vi phạm, đồng thời khắc phục các khuyết điểm, vi phạm UBKT Trung ương đã chỉ ra. Việc kiểm điểm, xem xét trách nhiệm, xử lý kỷ luật các tổ chức, đảng viên vi phạm hoàn thành đúng tiến độ, quá trình kiểm điểm đúng đối tượng, nội dung, quy trình, đảm bảo nghiêm túc, chặt chẽ, dân chủ, khách quan, phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên; việc khắc phục các khuyết điểm, vi phạm theo yêu cầu của UBKT Trung ương đang thực hiện theo lộ trình đề ra.

***4.2. Hạn chế và nguyên nhân***

Một số cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy chưa thật sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, xác định nội dung còn chung chung, triển khai chậm tiến độ so với chương trình, kế hoạch đề ra.

Công tác giám sát chuyên đề của một số cấp ủy, tổ chức đảng và UBKT một số địa phương, đơn vị vẫn còn hình thức, tỷ lệ phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên còn thấp.

Công tác nắm tình hình, phát hiện dấu hiệu vi phạm của một số cấp ủy, UBKT cấp ủy chưa kịp thời, trong khi thực tế diễn ra nhiều vi phạm, nhiều vấn đề phức tạp đã được báo chí, dư luận phản ánh.

Một số cấp ủy, UBKT cấp ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện các kết luận kiểm tra, giám sát còn chưa triệt để, hiệu quả chưa cao.

*\* Nguyên nhân hạn chế trên xuất phát từ một số nguyên nhân chủ quan*, như: Một số cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu chưa thật sự sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Tình trạng chấp hành kỷ luật đảng của một số tổ chức đảng và đảng viên chưa nghiêm, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, vi phạm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tinh thần tự phê bình phê bình còn yếu. Tính chiến đấu, bản lĩnh chính trị của một số tổ chức đảng và một bộ phận đảng viên còn yếu, thiếu chính kiến rõ ràng trước vi phạm.

**II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025**

**1.** Cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT cấp ủy các cấp chủ động, quyết liệt hơn trong lãnh đạo chỉ đạo và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2025 đảm bảo chất lượng, tiến độ; chú trọng chỉ đạo, khắc phục những khuyết điểm, vi phạm phát hiện qua kiểm tra, giám sát.

**2.** Cấp ủy, UBKT các cấp triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị[[22]](#footnote-22); [Hướng dẫn số 08-HD/UBKTTW, ngày 18/11/2024 của UBKT Trung ương[[23]](#footnote-23)](https://ubkttw.vn/upload/104764/fck/adminkttu/HD%2008.pdf) Chỉ thị số 50-CT/TU, ngày 29/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[[24]](#footnote-24). Tăng cường giám sát, chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện và kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; tập trung giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; nhận xét, đánh giá cán bộ phục vụ công tác nhân sự đại hội, phục vụ công tác thẩm tra tư cách đại biểu; tham mưu cấp ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội của đảng bộ cấp dưới.

**3.** UBKT cấp ủy các cấp triển khai thực hiện toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ cấp ủy giao. Tăng cường công tác giám sát, chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện và kịp thờikiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; tập trung kiểm tra tổ chức đảng có biểu hiện vi phạm trong việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, công tác tổ chức cán bộ…; kiểm tra cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, kê khai tài sản, thu nhập. Kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

**4.** UBKT cấp ủy các cấp triển khai xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 theo đúng Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị[[25]](#footnote-25) và Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW, ngày 03/11/2022 của UBKT Trung ương[[26]](#footnote-26).

**5.** Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBKT cấp ủy cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT cấp ủy cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, rõ rệt trong toàn Ngành.

**6.** UBKT cấp ủy các cấp phối hợp với ban tổ chức cấp ủy cùng cấp tham mưu cấp ủy xây dựng đề án nhân sự UBKT cấp ủy khóa mới đảm bảo số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn theo Hướng dẫn của UBKT Trung ương. Tiếp tục tham mưu củng cố, kiện toàn bộ máy UBKT cấp ủy và cơ quan UBKT cấp ủy đảm bảo số lượng, chất lượng. Trong đó, UBKT Tỉnh ủy kiện toàn, sắp xếp tổ chức, bộ máy cơ quan UBKT Tỉnh ủy theo Quy định số 1227-QĐ/TU, ngày 06/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[[27]](#footnote-27); phân công các phòng nghiệp vụ theo dõi, phụ trách địa bàn, lĩnh vực; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu thực hiện tốt công tác luân chuyển cán bộ trong ngành kiểm tra Đảng theo Kế hoạch số 349-KH/TU, ngày 16/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**7.** Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, nhất là thông cáo báo chí về kết luận sau các kỳ họp của UBKT cấp ủy; thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo đảm bảo chất lượng, nội dung và đúng thời gian theo Thông báo số 166-TB/UBKTTU, ngày 28/02/2023 của UBKT Tỉnh ủy.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam báo cáo UBKT Trung ương theo dõi, chỉ đạo.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- UBKT Trung ương, - Vụ Địa bàn V - Cơ quan UBKT Trung ương,- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,- Các huyện, thị, thành ủy,  đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.  | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**PHÓ BÍ THƯ**Nguyễn Đức Dũng** |

1. Báo cáo số 545-BC/TU, ngày 28/6/2024 về kết quả thực hiện Thông báo số 581-TB/UBKTTW, ngày 30/11/2023 của UBKT Trung ương; Báo cáo số 567-BC/TU, ngày 19/8/2024 về [rà soát kết quả thực hiện Thông báo số 581-TB/UBKTTW, ngày 30/11/2023 của UBKT Trung ương](https://qlvb.quangnam.dcs.vn/dcs/vkdang.nsf/3a4321fefec77ac647257aae0055d7cc/8a1d79a999ebddd047258b7e002f0dc7?OpenDocument). [↑](#footnote-ref-1)
2. Về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. [↑](#footnote-ref-2)
3. Về xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan trong toàn ngành Kiểm tra tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. Đồng chí Huỳnh Tấn Tuấn, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam, đồng chí Nguyễn Ba, nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế, đồng chí Nguyễn Đức Đón, đảng viên, nguyên Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, nguyên Kế toán trưởng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam. [↑](#footnote-ref-4)
5. Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. [↑](#footnote-ref-5)
6. Trong đó, UBKT Tỉnh ủy thẩm tra phẩm chất đạo đức, lối sống 181 đảng viên. [↑](#footnote-ref-6)
7. Về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. [↑](#footnote-ref-7)
8. Về chỉ đạo của UBKT cấp ủy cấp trên đối với UBKT cấp ủy cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. [↑](#footnote-ref-8)
9. Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công tác tổ chức cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. [↑](#footnote-ref-9)
10. Về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị gắn với việc thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. [↑](#footnote-ref-10)
11. Về tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. [↑](#footnote-ref-11)
12. Về phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. [↑](#footnote-ref-12)
13. Về đẩy mạnh xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. [↑](#footnote-ref-13)
14. Về tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. [↑](#footnote-ref-14)
15. Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. [↑](#footnote-ref-15)
16. Về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. [↑](#footnote-ref-16)
17. Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. [↑](#footnote-ref-17)
18. Về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. [↑](#footnote-ref-18)
19. 08 khiển trách, 01 cảnh cáo. [↑](#footnote-ref-19)
20. 155 khiển trách, 23 cảnh cáo, 06 cách chức, 11 khai trừ. [↑](#footnote-ref-20)
21. Kỷ luật Khai trừ ra khỏi Đảng 03 đảng viên thuộc Đảng bộ huyện Tây Giang, Bắc Trà My, Nam Giang (vi phạm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các gói thầu mua sắm trang thiết bị giáo dục được giao làm chủ đầu tư trong năm 2019, 2020; vi phạm quy định những điều đảng viên không được làm, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; nhận hối lộ, vi phạm Luật Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; bị cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố, bắt tạm giam) và 03 đảng viên thuộc Đảng bộ Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam. [↑](#footnote-ref-21)
22. Về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. [↑](#footnote-ref-22)
23. Về công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. [↑](#footnote-ref-23)
24. Về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. [↑](#footnote-ref-24)
25. Về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. [↑](#footnote-ref-25)
26. Về thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. [↑](#footnote-ref-26)
27. Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của cơ quan UBKT Tỉnh ủy. [↑](#footnote-ref-27)